Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

## **ÔN TẬP CHƯƠNG I**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

* Củng cố kiến thức đã học ở Chương I về: Vai trò, triển vọng và các đặc trưng cơ bản của lâm nghiệp; các hoạt động lâm nghiệp cơ bản, nguyên nhân làm suy thoái tài nguyên rừng và giải pháp khắc phục.
* Vận dụng kiến thức đã học để giải thích các hiện tượng trong thực tiễn.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

* *Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:* Củng cố và vận dụng kiến thức đã học ở Chương I về: Vai trò, triển vọng và các đặc trưng cơ bản của lâm nghiệp; các hoạt động lâm nghiệp cơ bản, nguyên nhân làm suy thoái tài nguyên rừng và giải pháp khắc phục.

**3. Phẩm chất**

* *Chăm chỉ:* HS chuẩn bị bài trước khi đến lớp, hăng say tìm tòi kiến thức bên ngoài để mở rộng hiểu biết và thường xuyên xem lại kiến thức bài cũ.
* *Trách nhiệm:* Có ý thức bảo vệ tài nguyên rừng thông qua việc khai thác, sử dụng tài nguyên rừng hợp lí, trồng và bảo vệ rừng, bảo vệ cây xanh*.*
* *Trung thực:* HS thật thà, ngay thẳng trong việc đánh giá và tự đánh giá; HS mạnh dạn nói lên ý tưởng, suy nghĩ của mình.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, SGV, SBT *Công nghệ Lâm nghiệp – Thủy sản – Kết nối tri thức với cuộc sống.*
* Phiếu bài tập ôn tập cho HS.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

* SGK, SBT *Công nghệ Lâm nghiệp – Thủy sản – Kết nối tri thức với cuộc sống.*
* Tìm hiểu trước thông tin phục vụ cho bài học qua SGK *Công nghệ Lâm nghiệp – Thủy sản* và internet.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS tái hiện lại những kiến thức đã học, chuẩn bị tâm thế sẵn sàng để ôn tập nội dung kiến thức đã học ở Chương I.

**b. Nội dung:** GV nêu nhiệm vụ học tập; HS vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hiện nhiệm vụ.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS cho câu hỏi khởi động..

**d.Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia lớp thành 2 nhóm và tổ chức trò chơi “Đuổi hình bắt chữ”:

*Mỗi nhóm có thời gian 5 phút:*

+ *Chọn ra một thành viên lên tiếp nhận từ khóa, sau đó mô tả lại bằng hình vẽ.*

*+ Các thành viên còn lại trong nhóm quan sát hình và trả lời từ khóa. Nếu trả lời đúng sẽ được cộng 1 điểm, trả lời sai sẽ không có điểm nào.*

*Hết thời gian, nhóm nào có nhiều điểm hơn sẽ giành chiến thắng!*

***Gợi ý từ khóa:*** GV sử dụng những từ khóa liên quan đến hoạt động lâm nghiệp trong nội dung kiến thức chương I.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Các nhóm HS thảo luận chọn ra một đại diện và tham gia trò chơi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Hết thời gian, các nhóm cùng đánh giá kết quả trò chơi.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, tuyên dương nhóm có nhiều từ khóa chính xác, đồng thời ghi nhận, động viên, khích lệ nhóm chưa đưa ra được từ khóa đúng.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Ôn tập chương I.***

**B. HOẠT ĐỘNG ÔN TẬP KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Sơ đồ hóa hệ thống kiến thức chương I**

**a. Mục tiêu:** Sơ đồ hóa hệ thống kiến thức ở chương I về : Vai trò, triển vọng và các đặc trưng cơ bản của lâm nghiệp; các hoạt động lâm nghiệp cơ bản, nguyên nhân làm suy thoái tài nguyên rừng và giải pháp khắc phục.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ học tập; HS thảo luận nhóm, thiết kế sơ đồ tư duy hệ thống hóa kiến thức đã học ở chương I.

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm sơ đồ tư duy của các nhóm.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm khoảng 4 - 6 HS.  - GV yêu cầu các nhóm HS thảo luận, thiết kế sơ đồ tư duy hệ thống hóa kiến thức chương I trong thời gian 10 phút.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Các nhóm HS hệ thống hóa lại kiến thức, thảo luận cách trình bày sơ đồ tư duy theo hướng dẫn của GV.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - Các nhóm báo cáo sản phẩm.  - GV tổ chức cho các nhóm đánh giá chéo sản phẩm của nhóm khác và tự đánh giá sản phẩm của nhóm mình.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét sản phẩm học tập của các nhóm, đánh giá thái độ làm việc của HS trong nhóm.  - GV chuẩn hóa kiến thức và chuyển sang hoạt động tiếp theo. | *Gợi ý nội dung sơ đồ gồm các nội dung như sau:* |

***Gợi ý Phiếu đánh giá sản phẩm và kĩ năng thuyết trình của HS:***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Lớp:...................................................  Nhóm đánh giá:.......................................................................................................................  Nhóm trình bày:......................................................................................................................  **PHIẾU ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM**  **VÀ KĨ NĂNG THUYẾT TRÌNH SẢN PHẨM HỌC TẬP**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **TT** | **Các tiêu chí** | **Điểm** | **Có** | **Không** | | 1 | Sơ đồ tư duy rõ ràng, đúng yêu cầu. | 1,5 |  |  | | 2 | Thiết kế bắt mắt, đẹp, sáng tạo. | 1,5 |  |  | | 3 | Trình bày được ý tưởng thiết kế sơ đồ tư duy. | 1,0 |  |  | | 4 | Trình bày đủ kiến thức đã học trong chủ đề. | 2,0 |  |  | | 5 | Diễn đạt trôi chảy, to, rõ. | 1,0 |  |  | | 6 | Thuyết trình dễ hiểu, súc tích. | 1,0 |  |  | | 7 | Tương tác với người nghe trong khi thuyết trình. | 1,0 |  |  | | 8 | Kết hợp sử dụng ngôn ngữ cơ thể phù hợp. | 1,0 |  |  | |  | **Tổng điểm** |  | | |   Ghi chú dành cho góp ý, xây dựng cho nhóm bạn: …………………………………………  ……………………………………………………………………………………………… |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS củng cố kiến thức đã học ở chương I.

**b. Nội dung:** GV nêu nhiệm vụ học tập; HS thực hiện nhiệm vụ để củng cố kiến thức đã học ở chương I.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS cho câu hỏi luyện tập củng cố kiến thức.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu thực hiện nhiệm vụ như sau:

***Nhóm 1:*** Trình bày vai trò, triển vọng của lâm nghiệp đối với đời sống và môi trường.

***Nhóm 2:***Trình bày các hoạt động lâm nghiệp cơ bản.

***Nhóm 3:*** Phân tích nguyên nhân chủ yếu làm suy thoái tài nguyên rừng và giải pháp khắc phục.

***Nhóm 4:***Nêu những yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thảo luận nhóm thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận.

***1.*** *\* Vai trò của lâm nghiệp:*

*- Vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống con người là:*

*+ Cung cấp lâm sản, đặc sản cây công nghiệp phục vụ nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu.*

*+ Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng cơ bản.*

*+ Cung cấp dược liệu quý phục vụ nhu cầu chữa bệnh và nâng cao sức khỏe.*

*+ Tạo công ăn việc làm, mang lại nguồn thu nhập giúp ổn định đời sống của đồng bào.*

*+ Có vai trò đối với đời sống tinh thần của dân tộc thiểu số.*

*- Vai trò của lâm nghiệp đối với môi trường:*

*+ Điều hòa dòng chảy; chống xói mòn rửa trôi; giảm thiểu lũ lụt, hạn hán; giữ ổn định nguồn nước.*

*+ Chắn sóng, chắn gió, chống cát bay, chống sự xâm nhập của nước mặn, .... bảo vệ đồng ruộng và khu dân cư ven biển.*

*+ Làm sạch không khí, giảm thiểu tiếng ồn, điều hòa khí hậu, tạo môi trường sống trong lành cho con người và tạo điều kiện cho công nghiệp phát triển.*

*+ Là môi trường sống của nhiều loài động vật, thực vật, vi sinh vật; là nơi bảo tồn đa dạng sinh học.*

*\* Triển vọng của lâm nghiệp đối với đời sống và môi trường:*

*- Phát triển để bảo tồn đa dạng sinh học.*

*- Phát triển để bảo vệ môi trường sinh thái.*

***2.*** *Một số hoạt động lâm nghiệp cơ bản*

*a. Quản lí rừng: Bao gồm các hoạt động như giao rừng, cho thuê rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thu hồi rừng.*

*b. Bảo vệ rừng: Bao gồm các hoạt động như bảo vệ hệ sinh thái rừng: bảo vệ thực vật rừng, động vật rừng; phòng và chữa cháy rừng; phòng, trừ sinh vật gây hại rừng.*

*c. Phát triển rừng: Bao gồm các hoạt động như phát triển giống cây lâm nghiệp, duy trì diện tích và cấu trúc của rừng, thực hiện các biện pháp lâm sinh,...*

*d. Sử dụng rừng: Bao gồm các hoạt động như khai thác lâm sản trong các loại rừng ; nghiên cứu khoa học, giảng dạy, thực tập, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng,...*

*e. Chế biến và thương mại lâm sản: Bao gồm các hoạt động chế biến, thương mại các sản phẩm thực vật rừng, động vật rừng theo quy định của pháp luật.*

***3.*** *Một số nguyên nhân chủ yếu làm suy giảm tài nguyên rừng*

*a) Khai thác gỗ và các sản phẩm khác từ rừng*

*- Khai thác rừng trái phép, phá rừng để lấy gỗ và các sản phẩm rừng khác*

*→ Suy thoái tài nguyên rừng tự nhiên.*

*b) Chăn thả gia súc*

*- Sự gia tăng chăn thả trâu, bò và các gia súc khác dẫn đến nhiều khu rừng bị chặt phá để đáp ứng nhu cầu mở rộng các đồng cỏ làm nơi chăn thả và cung cấp nguồn thức ăn cho gia súc.*

*c) Cháy rừng*

*- Cháy rừng dẫn đến giảm diện tích rừng ; suy giảm số lượng thực vật, động vật rừng, đặc biệt là các loài động, thực vật quý hiếm ; làm suy giảm tài nguyên rừng ; mất cân bằng sinh thái, gây ô nhiễm môi trường.*

*d) Phá rừng trồng cây công nghiệp và cây đặc sản.*

*- Phá rừng để lấy đất trồng trọt hoặc thực hiện các dự án trồng cây công nghiệp và các cây đặc sản trên đất rừng cũng là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm suy thoái tài nguyên rừng và ảnh hưởng đến chức năng của rừng.*

*- Ngoài những nguyên nhân kể trên, còn có một số nguyên nhân khác gây suy thoái tài nguyên rừng như chính sách đất đai, quản lí rừng ; chính sách về di cư, định cư,...*

*\* Một số giải pháp chủ yếu khắc phục suy thoái tài nguyên rừng*

*a) Lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng*

*+ Phù hợp với chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh; phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.*

*+ Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ đối với quy hoạch, kế hoạch bảo vệ rừng của các cấp; đảm bảo dân chủ, công khai.*

*+ Đảm bảo khai thác, sử dụng tiết kiệm, bền vững, có hiệu quả tài nguyên rừng, đất rừng, bảo vệ hệ sinh thái rừng, bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh.*

*b) Giao, cho thuê và thu hồi rừng, đất trồng rừng: Giúp nâng cao sự gắn bó, quyền lợi và trách nhiệm của chủ đất, chủ rừng. Nhờ đó nâng cao khả năng khai thác, sử dụng tối đa tiềm năng đất lâm nghiệp trong phát triển kinh tế, trồng rừng sản xuất, khai thác rừng trồng.*

*c) Kiểm soát từng loại rừng thông qua những quy chế pháp lí riêng: Giúp chủ rừng, các tổ chức, cá nhân khai thác và sử dụng rừng sẽ tự kiểm soát suy thoái rừng, đảm bảo phát triển bền vững vốn rừng quốc gia, đảm bảo sự đa dạng của các loại rừng theo thời gian.*

*d) Kiểm soát suy thoái động vật, thực vật rừng hoang dã quý hiếm: Giúp kiểm soát được tình trạng suy giảm về số lượng và chất lượng của các loài động vật, thực vật hoang dã, quý hiếm.*

*e) Thiết lập hệ thống cơ quan quản lí, bảo vệ rừng từ trung ương đến địa phương: Tạo thuận lợi cho việc phân công, phối hợp trách nhiệm của các cơ quan quản lí gắn với diện tích rừng trên địa bàn quản lí; chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện trách nhiệm trên phạm vi cả nước cũng như ở các địa phương.*

***4.*** *Những yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp:*

*+ Có sức khỏe tốt, chịu khó và có trách nhiệm cao trong công việc.*

*+ Có kiến thức cơ bản về quy luật phát sinh, phát triển của cây rừng.*

*+ Có kiến thức, kĩ năng cơ bản về trồng, chăm sóc, khai thác và bảo vệ tài nguyên rừng bền vững; có khả năng sử dụng, vận hành các thiết bị, máy móc trong trồng, chăm sóc, khai thác và bảo vệ rừng.*

*+ Tuân thủ an toàn lao động và công ước quốc tế liên quan đến khai thác và bảo vệ tài nguyên rừng; có ý thức bảo vệ môi trường.*

*+ Yêu thiên nhiên, đam mê, yêu thích công việc trồng và chăm sóc cây rừng; có khả năng nhớ tên và phân loại các loài thực vật, yêu thích hoạt động ngoài trời.*

- GV yêu cầu các HS khác quan sát, nhận xét và bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá sản phẩm của nhóm HS.

- GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học để liên hệ bản thân với công việc trong các ngành nghề liên quan đến lâm nghiệp.

**b. Nội dung:** GV nêu nhiệm vụ; HS vận dụng kiến thức, kĩ năng để hoàn thành nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS cho câu hỏi nhiệm vụ vận dụng.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV giao nhiệm vụ về nhà, yêu cầu HS vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học về những yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp để liên hệ với thực tiễn của bản thân.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS về nhà, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học, kết hợp với hiểu biết về bản thân để thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

GV tổ chức cho HS trình bày sản phẩm ở buổi học tiếp theo.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV chuẩn kiến thức, nhận xét, đánh giá, kết thúc tiết học.

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Củng cố kiến thức đã học ở chương I và hoàn thành bài tập về nhà.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung *Bài 3 – Vai trò, nhiệm vụ của trồng và chăm sóc cây rừng.*